

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU SƠN
TỈNH THANH HÓA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 62/2022/HSST
Ngày 12 tháng 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN TỈNH THANH HÓA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Hợp

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bá Long
2. Ông Lê Hữu Thủy

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan- Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, xét xử công khai sơ thẩm vụ hình sự thụ lý số 61/2022/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2022/QĐXX-ST ngày 29 tháng 7 năm 2022, đối với.

*> Bị cáo: Họ và tên Đỗ Viết T, sinh năm 1999; Giới tính: Nam; Nơi cư trú thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Viết Nh (đã chết) và con bà Hoàng Thị Ph; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 05/5/2022 Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2022 tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

*> Người bị hại: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1971
Địa chỉ: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 11/5/2022, bị cáo đi bộ từ nhà đến xã Đồng Lợi, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa mục đích xem ai sơ hở tài sản để trộm cắp, đến khoảng 09 giờ cùng ngày bị cáo đi đến nhà bà Phạm Thị H, ở thôn L, xã Đ, thấy không có ai ở nhà, bị cáo trèo tường vào trong sân, quan sát thấy cửa nhà chính và nhà ngang đều khóa, có chốt ngang, bị cáo đi xuống nhà tắm lấy 1 cái kéo sắt rồi đi đến cửa nhà ngang dùng đầu nhọn của kéo cạy ổ khóa thì ổ khóa bung bật, bị cáo đi vào nhà lục tìm tài sản, khi mở đến tủ nhựa màu hồng thì lấy 1 chìa khóa xe mô tô nên lấy mở xe mô tô BKS 36B5-739.12 của chị Lê Thị H (con bà H) đang dựng bên hông nhà ngang, tuy mở được khóa xe nhưng do bánh trước xe mô tô đã được khóa bằng dây xích nên bị cáo không dắt xe đi được, bị cáo liền đi vào nhà ngang lấy 1 chốt ngang bằng sắt lên nhà chính phá khóa và lục tìm chìa khóa để mở khóa xích, khi bị cáo vừa phá được khóa cửa nhà chính thì bà H đi về, sơ lộ nên bị cáo chui vào gầm giường trốn, đến khoảng 11 giờ cùng ngày bà H phát hiện bị cáo nên tri hô mọi người đến bắt giữ và giao nộp bị cáo cho Công an xã Đồng Lợi

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 16/5/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Triệu Sơn xác định xe mô tô BKS 36B5- 739.12 trị giá 15.000.000đ.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 36B5 - 739.12 cho bị hại, còn 03 khóa Việt tiếp, 01 tu vít, 01 cây kéo, 01 chốt cửa và chìa khóa chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn bảo quản chờ xử lý.

Phần dân sự: Bị hại đã nhận lại xe không có yêu cầu gì thêm

Cáo trạng số 48/CT-VKS-TS ngày 19/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS)

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 15, 57 BLHS để tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” và xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam Bị cáo lao động tự do, đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: Người bị hại bà Phạm Thị H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Vật chứng: 03 khóa Việt Tiếp, 01 tu vít, 01 kéo, 01 chốt cửa, 01 khóa và 01 chìa khóa là vật chứng trả lại cho bị hại.

Phần tranh luận: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng và luận tội của viện kiểm sát, không tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra huyện Triệu Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, các tài liệu, đồ vật, chứng cứ đã thu thập được do đó đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 9h ngày 11/5/2022, Đỗ Viết T đã có hành vi đột nhập vào nhà bà Phạm Thị H, cạy cửa nhà lấy chìa khóa xe máy mở khóa xe để trộm cắp xe mô tô BKS 36B5-739.12, trị giá tài sản 15.000.000đ của gia đình bà Phạm Thị H, nhưng chưa thực hiện được đã bị phát hiện, bắt quả tang người cùng toàn bộ tang vật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được việc lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, song do coi thường pháp luật, muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện. Khi đã mở được khóa xe máy và đang tìm đồ để phá xích bánh xe mô tô thì bị hại về nhà, bị cáo liền chui vào gầm giường lẫn trốn chờ cơ hội chiếm đoạt chiếc xe thì đến 11 giờ cùng ngày bị hại phát hiện tri hô nên bị bắt giữ. Việc bị cáo chưa chiếm đoạt được chiếc xe mô tô của bị hại là nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo và hậu quả mà bị cáo đã gây ra đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản (chưa đạt) theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng đang có một tiền sự cùng về hành vi trộm cắp tài sản, bản thân nghiện hút ma túy nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ ra ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật hình sự và phạm tội chưa đạt nên được áp dụng Điều 15, 57 Bộ luật hình sự để xem xét xử lý người phạm tội chưa đạt.

- Về nhân thân: Ngày 05/5/2022 Ủy ban nhân dân xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nên là tiền sự, bị cáo không lấy đó làm bài học để tung dưỡng rên luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và nhân thân của bị cáo cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội 1 thời gian tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo mới đủ sức để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự: 01 xe mô tô biển kiểm soát BKS 36B5-739.12 thu giữ trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại, tại phiên Tòa hôm nay vắng mặt và không đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 03 khóa Việt tiếp, 01 tu vít, 01 cây kéo, 01 chốt cửa và chìa khóa là vật chứng vụ án, là tài sản của bị hại, trả lại cho bị hại.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 [Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30/12/2016. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 231; Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 15, 57 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Viết T phạm tội “Trộm cắp tài sản” (phạm tội chưa đạt)

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Viết Tài, 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 11/5/2022)

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 136, 331, 333, 336 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 [Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14](#) ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về vật chứng: Trả lại cho bị hại bà Phạm Thị H 03 khóa Việt tiếp, 01 tu vít, 01 cây kéo, 01 chốt cửa và 01 chìa khóa (*vật chứng có đặc điểm tại biên bản giao nhận vật chứng số 62 ngày 01/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn*)

Về án phí: Buộc bị cáo Đỗ Viết Tài phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại vắng mặt, được quyền kháng cáo án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm

yết. Thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát cùng cấp và cấp trên theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- Sở tư pháp Thanh Hóa;
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Công an huyện Triệu Sơn;
- CCTHADS huyện Triệu Sơn;
- Bị cáo, bị hại;
- Công TTĐT-TAND;
- Lưu hồ sơ vụ án. THA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Đình Hợp